

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2026/DS-ST

Ngày: 06/8/2026

“V/v Tranh chấp về hợp tín
dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn An và ông Trần Đình Hiếu

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Ngọc Quỳnh Sương – Thư ký viên Tòa án của
Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng tham gia phiên
tòa:** bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm
Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2026/TLST-DS ngày 27 tháng
5 năm 2025 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa
vụ án ra xét xử số 58/2026/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2026; Quyết định
hoãn phiên tòa số 55/2026/QĐST-DS ngày 17/7/2026; Thông báo về việc thay đổi
thời gian mở phiên tòa số 07/TB-TA ngày 22/7/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/. NG hàng TMCP Việt Nam V

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản
trị

Đại diện theo ủy quyền: bà Thái Thị Hồng Hoa chức vụ: phó giám đốc
Trung tâm thu hồi nợ KHCN-VBBANK

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

- Ông **Đỗ Vũ Bảo Ch**, sinh năm 2003; CCCD số: 033203013941 do Cục
Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/01/2022; Chức vụ: Chuyên viên XLN. Điện
thoại: 0973.861.741

- Ông **Hoàng Minh H**, sinh năm 1986; CCCD số: 060086000996 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/04/2021; Chức vụ: Chuyên viên XLN. Điện thoại: 0969.690.002

- Ông **Đặng Sơn T**, sinh năm 2000; CC số: 075200008622 do Bộ Công an cấp ngày 19/03/2025; Chức vụ: Chuyên viên XLN. Điện thoại: 0939.371.740

Cùng địa chỉ: Số 1A và 3 đường Thống Nhất, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 26/3/2026 của NG hàng Việt Nam V).

2/. Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn NG hàng TMCP Việt Nam V: Công ty cổ phần MBN Jupiter

Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Tuấn – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông **Mai Th**, sinh năm 2002; CCCD số 062202006410; Địa chỉ: Số 37 Phan Bội Châu, phường Xuân Hương, Đà Lạt – Lâm Đồng;

- Ông **Đàng Năng Hoài T**; CCCD: 058098002866 do Bộ công an cấp ngày 03/12/2024 : Chuyên viên XLN

- Ông **Nguyễn Như Toàn**, sinh năm 1995; CCCD 079095031228 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/08/2021; Chức vụ: Trưởng nhóm XLN; SĐT: 090.110.5781

Cùng địa chỉ: Số 01A và 3, đường Thống Nhất, Khu phố 2, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

(Theo văn bản ủy quyền số 55106-2026-UQ-XLN-JUPITERMN ngày 15/6/2026)

+ Bị đơn: ông **K’G**, sinh năm 1996; CCCD số 068096001651;

Bà **Ka T**, sinh năm 2003; CCCD số 068303002647

Cùng trú tại: thôn 4, xã Đa Huoai 3, (xã Bà Gia, huyện Đa Huoai cũ), tỉnh Lâm Đồng.

+ *Người liên quan:* ông **K’Y**, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn 4, xã Đa Huoai 3, (xã Bà Gia, huyện Đa Huoai cũ), tỉnh Lâm Đồng

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn trình bày: ông K’G và bà Ka T có vay của VPBank theo các Hợp đồng tín dụng như sau:

- Ngày 14/11/2022 ông K’G ký Hợp đồng thẻ tín dụng số 377-P-9887785 để sử dụng gói vay có hạn mức 20.000.000đ.

- Ngày 13/10/2022 ông K'G bà bà Ka T ký Hợp đồng cho vay, hợp đồng thế chấp số LN2210107022601 và các khế ước nhận nợ kèm theo, ông K'G và bà Ka T vay vốn tại VPBank với số tiền 435.000.000 đồng; thời hạn vay: 84 tháng; mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô. Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, VPBank ký kết với ông K'G và bà Ka T Hợp đồng thế chấp ngày 13/10/2022 với tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông K'G và bà Ka T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký. NG hàng đã nhiều lần mời khách hàng làm việc, tạo điều kiện về thời gian và đề nghị thanh toán nợ vay nhưng phía khách hàng vẫn không trả nợ vay cho NG hàng nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn.

Theo Hợp đồng Mua bán nợ số 31/2025/VPB-JUPITER ngày 27 tháng 6 năm 2025, Hợp đồng Chuyển nhượng số 31/2025/VPB-JUPITER ngày 27 tháng 6 năm 2025 và Phụ lục đính kèm giữa NG hàng TMCP Việt Nam V (VPBank) với Công ty Cổ Phần MBN Jupiter của khách hàng vay là ông K'G và bà Ka T cụ thể như sau: chuyển nhượng Một phần (95%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay số LN2210107022601 ngày 13/10/2022; Căn cứ vào quy định của pháp luật, Công ty Jupiter kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ của VPBank phát sinh từ các hợp đồng này và các biện pháp bảo đảm kèm theo. Trong đó, có quyền thực hiện khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án theo quy định pháp luật. Đồng thời, VPBank tiếp tục là chủ nợ và bên nhận bảo đảm tương ứng với phần khoản nợ chưa bán cho Công ty Jupiter.

Quá trình xử lý khoản vay, VPBank và Công ty Jupiter đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu ông K'G và bà Ka T thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho VPBank/ Công ty Jupiter tuy nhiên ông K'G và bà Ka T không thực hiện. Tạm tính đến ngày 06/8/2026, ông K'G và bà Ka T còn nợ Công ty Jupiter và VPBank tổng số tiền, cụ thể như sau: gốc là 407.003.074đ (gồm gốc là 295.167.000đ, lãi là 111.836.074đ); trong đó nợ VPBank là 20.350.154đ (gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.591.804đ), nợ JUPITER là 386.652.921đ (gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 106.244.271đ). Yêu cầu ông K' G phải thanh toán dư nợ hợp đồng thế chấp số 377-P-9887785 với số tiền là 33.701.535đ (trong đó gốc là 14,751,679 đồng, lãi là 18.949.856 đồng).

Yêu cầu của người khởi kiện: Jupiter và VPBank đồng khởi kiện ông K'G và bà Ka T yêu cầu Tòa giải quyết các nội dung sau:

1. Buộc ông K'G và bà Ka T phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter và VPBank tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/8/2026 là: Tổng nợ gốc là 407.003.074đ

(gồm gốc là 295.167.000đ, lãi là 111.836.074đ); trong đó nợ VPBank là 20.350.154đ (gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.591.804đ), nợ JUPITER là 386.652.921đ (gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 106.244.271đ).

2. Buộc ông K' G phải thanh toán dư nợ hợp đồng thẻ tín dụng số 377-P-9887785 với số tiền là 33.701.535đ (trong đó gốc là 14,751,679 đồng, lãi là 18.949.856 đồng).

Yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ (nếu có) và văn bản tín dụng của khoản vay từ ngày 18/07/2026 cho đến ngày ông K'G và bà Ka T thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty Jupiter và VPBank. Lãi phát sinh phải trả cho Jupiter và VPBank tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

3. Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông K'G và bà Ka T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Jupiter và VPBank thì Jupiter và/hoặc VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Jupiter và/hoặc VPBank, cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Bao gồm luôn tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. (Jupiter và VPBank đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử, về tài sản thế chấp nG hàng sẽ phối hợp với cơ quan thi hành án tìm kiếm xử lý sau. Trường hợp vẫn không tìm kiếm được, nG hàng sẽ tự chịu trách nhiệm về tài sản thế chấp) Số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm phải được thanh toán cho Công ty Jupiter và VPBank theo đúng tỉ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

4. Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Jupiter và/hoặc VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông K'G và bà Ka T để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Jupiter và/hoặc VPBank cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

5. Ông K'G và bà Ka T phải chịu án phí và các chi phí tố tụng liên quan (Nếu có).

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ bị đơn ông K'G, bà Ka T trình bày: bị đơn thừa nhận có ký với NG hàng VPBank để vay số tiền 309.918.679đ (ba trăm lẻ chín triệu chín trăm mười tám nghìn sáu trăm bảy mươi chín đồng); đồng thời có ký Hợp đồng thế chấp ngày 13/10/2022 với tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung:

YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Tính đến hôm nay tổng nợ gốc là 402.539.179đ (gồm gốc là 295.167.000đ, lãi là 107.372.179đ); trong đó nợ VPBank là 20.126.959đ (gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.368.609đ), nợ JUPITER là 383.412.220đ (gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 102.003.570đ). Tại biên bản làm việc ngày 17/6/2026 ông K' G xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền là 427.148.194đ nhưng đây là số tiền đứng ra vay giúp ông K'Y nên đề nghị NG hàng cho thêm thời gian để vợ chồng ông K'G, bà Ka T đòi tiền ông K'Y thì sẽ trả đầy đủ cho NG hàng. Ngoài ra xe ô tô thế chấp cho khoản vay ông G, bà T không biết hiện tại xe đang ở đâu, xe này đều do ông K'Y sử dụng và giao dịch. Thực tế số tiền này là ông G và bà T đứng tên vay giúp ông K'Y là anh họ của ông K'G, nay NG hàng VPBank khởi kiện thì bị đơn đồng ý trả và không có ý kiến gì thêm. Đối với thỏa thuận vay tiền hộ ông K'Y thì vợ chồng ông K'G, bà Ka T không khởi kiện trong vụ án này mà sẽ khởi kiện thành một vụ án dân sự khác khi có tranh chấp.

Tại bản tự khai và biên bản làm việc ngày 12/9/2025 người liên quan ông K'Y trình bày: ông Y thống nhất với lời trình bày của nG hàng VPBank và K'G, Ka T. Ông Y có nhờ vợ chồng K'G, Ka T đứng tên vay giúp số tiền hiện tại còn nợ NG hàng VPBank Tổng nợ gốc là 402.539.179đ (gồm gốc là 295.167.000đ, lãi là 107.372.179đ); trong đó nợ VPBank là 20.126.959đ (gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.368.609đ), nợ JUPITER là 383.412.220đ (gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 102.003.570đ); hợp đồng thế tín dụng số 377-P-9887785 với số tiền là 30,864,378 đồng (trong đó gốc là 14,751,679 đồng, lãi là 16,112,699 đồng). Đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T, ông Y đã bán cho bà Trần Thị Phượng, sinh năm 1968; địa chỉ số 100, đường Tam Bình, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện tại không xác định được bà Phượng đang ở đâu và tình trạng xe hiện ai đang quản lý sử dụng; việc vay mượn, sử dụng và bán xe của ông Y là do thỏa thuận độc lập giữa ông Y và vợ chồng ông K'G, bà Ka T không liên quan đến hợp đồng tín dụng giữa NG hàng.

Do người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Sơn Tùng, bị đơn bà Ka T và người liên quan ông K'Y vắng mặt tại buổi hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, phiên tòa được tiến hành đúng trình tự, thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Tại phiên tòa các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng; quan hệ tranh chấp được Tòa án xác định là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” là phù hợp.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn NG hàng VPBank khởi kiện bị đơn ông K'G, bà Ka T yêu cầu trả nợ tiền vay và tiền lãi phát sinh, ông K'G, bà Ka T có địa chỉ cư trú tại: thôn 4 nay là thôn 3, xã Đa Huoai 3, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm thụ lý Tòa án xác định vụ án Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, tuy nhiên quá trình xem xét, đánh giá tài liệu chứng cứ và căn cứ quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

Qua quá trình tố tụng: Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, người liên quan ông K'Y vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Về xác định tư cách người tham gia tố tụng:

Ngày 30/6/2024 NG hàng VPBank bán toàn bộ (100%) khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh theo Hợp đồng thế tín dụng và một phần (95%) các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài

chính khác phát sinh theo các Hợp đồng cho vay mà ông K'G, bà Ka T đã ký kết với NG hàng VPBank cho Công ty Jupiter theo Hợp đồng mua bán nợ số 31/2025/VPB-JUPITER (kèm theo phụ lục 01) và Hợp đồng chuyển nhượng số 32/2025/VPB-JUPITER, các phụ lục kèm theo giữa NG hàng VPBank và Công ty Jupiter.

Xét thấy việc mua bán một phần và toàn bộ khoản nợ của khách hàng giữa NG hàng VPBank và Công ty Jupiter là phù hợp theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 365 Bộ luật Dân sự 2015 và Khoản 4 Điều 74 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Công ty Jupiter có quyền kế thừa quyền, nghĩa vụ của NG hàng VPBank phát sinh từ các hợp đồng cho vay và các biện pháp bảo đảm. Do đó, xác định NG hàng VPBank và Công ty Jupiter tham gia tố tụng với tư cách nguyên đơn là phù hợp quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu tại Tòa án.

[2] Về pháp luật áp dụng: Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập năm 2022 nên áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật chi tiết để giải quyết.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả nợ gốc, nợ lãi:

NG hàng VPBank và ông K'G, bà Ka T có giao kết với nhau Hợp đồng cho vay, hợp đồng thế chấp số LN2210107022601 ngày 13/10/2022 và các khế ước nhận nợ kèm theo; ngày 14/11/2022 NG hàng và ông K'G ký với nhau hợp đồng Thẻ tín dụng số 377-P-4544921. Nội dung, hình thức các bản hợp đồng cho vay được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Việc ký kết hợp đồng được các bên thực hiện trên cơ sở tự nguyện, người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đúng thẩm quyền, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên các hợp đồng này có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông K'G, bà Ka T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo thỏa thuận NG hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn.

Ngày 27/6/2025 NG hàng VPBank bán toàn bộ (100%) khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh theo Hợp đồng thẻ tín dụng 377-P-9887785 và một phần (95%) các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh theo các Hợp đồng cho vay số LN2210107022601 ngày 13/10/2022 mà ông K'G, bà Ka T đã ký kết với NG hàng VPBank cho Công ty Jupiter theo Hợp đồng mua bán nợ số 31/2025/VPB-JUPITER và Hợp đồng chuyển nhượng số 32/2025/VPB-JUPITER, các phụ lục

kèm theo giữa NG hàng VPBank và Công ty Jupiter là phù hợp với quy định tại Điều 368 Bộ luật Dân sự và Điều 14 Thông tư số 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 quy định về hoạt động mua, bán nợ phát sinh từ nghiệp vụ cho vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh nG hàng nước ngoài.

Công ty Jupiter và NG hàng VPBank yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc ông K'G và bà Ka T phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter và VPBank tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/8/2026 là: Tổng nợ gốc là 407.003.074đ (gồm gốc là 295.167.000đ, lãi là 111.836.074đ); trong đó nợ VPBank là 20.350.154đ (gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.591.804đ), nợ JUPITER là 386.652.921đ (gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 106.244.271đ).

2. Buộc ông K' G phải thanh toán dư nợ hợp đồng thẻ tín dụng số 377-P-9887785 với số tiền là 33.701.535đ (trong đó gốc là 14,751,679 đồng, lãi là 18.949.856 đồng).

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn thừa nhận về quá trình vay mượn và dư nợ còn lại; căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

1. Buộc ông K'G và bà Ka T phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter và VPBank tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/8/2026 là: Tổng nợ gốc là 407.003.074đ (gồm gốc là 295.167.000đ, lãi là 111.836.074đ); trong đó nợ VPBank là 20.350.154đ (gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.591.804đ), nợ JUPITER là 386.652.921đ (gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 106.244.271đ).

2. Buộc ông K' G phải thanh toán dư nợ hợp đồng thẻ tín dụng số 377-P-9887785 với số tiền là 33.701.535đ (trong đó gốc là 14,751,679 đồng, lãi là 18.949.856 đồng).

Về lãi suất cho vay: Sau khi xem xét thỏa thuận về lãi suất, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng. Xét thấy việc tính lãi của Công ty Jupiter và NG hàng VPBank là phù hợp với quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 13 và Điều 25 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NG hàng nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng và Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Việc các bên thỏa thuận về lãi suất là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn phải trả các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả cho Công ty Jupiter và NG hàng VPBank. Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 07/8/2026 theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi ông K'G, bà Ka T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Công ty Jupiter và NG

hàng VPBank. Lãi phát sinh phải trả cho Công ty Jupiter và NG hàng VPBank tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

[2.2]. Về yêu cầu của nguyên đơn đề nghị phát mãi tài sản bảo đảm nếu bị đơn không trả được nợ:

Để đảm bảo khoản vay, ông K'G, bà Ka T có thể chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2210107022601 ngày 13/10/2022 là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Tài sản thế chấp đã được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/10/2022.

Các bên ký kết hợp đồng thế chấp trên tinh thần tự nguyện, được ký kết bởi người có thẩm quyền và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản đều được ký kết bởi người có thẩm quyền, trên tinh thần tự nguyện, nội dung và hình thức đều đảm bảo đúng pháp luật phù hợp với quy định tại các Điều 117, 119, 298, 299, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, hợp đồng thế chấp tài sản phát sinh hiệu lực.

Trường hợp quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ có bảo đảm được chuyển giao thì việc chuyển giao quyền yêu cầu bao gồm cả biện pháp bảo đảm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các biện pháp thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định tình trạng quản lý, sử dụng đối với xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Tuy nhiên, kết quả không xác định được ô tô là tài sản thế chấp đang ở đâu? Do ai quản lý, sử dụng; nguyên đơn, bị đơn, người liên quan không xuất trình được tài sản thế chấp, không xác định được tài sản thế chấp hiện đang ở đâu và do ai quản lý. Người đại diện theo thẩm quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định đối với tài sản thế chấp đồng thời yêu cầu Tòa án đưa vụ án ra xét xử, về tài sản thế chấp nG hàng sẽ phối hợp với cơ quan thi hành án tìm kiếm xử lý sau. Trường hợp vẫn không tìm kiếm được, nG hàng sẽ tự chịu trách nhiệm về tài sản thế chấp.

Vì vậy căn cứ các Điều 299, 303, 307, 320, 323, 368 của Bộ luật Dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty Jupiter và NG hàng VPBank trường hợp ông K'G và bà Ka T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Jupiter và NG hàng VPBank mỗi bên tự mình có quyền yêu cầu Cơ quan thi

hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm sau khi trả nợ còn dư sẽ được trả lại cho ông G, bà T. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì bị đơn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông K'G và bà Ka T phải liên đới nộp án phí đối với phần nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty Jupiter 386.652.921đ, là: 19.332.646đ (mười chín triệu ba trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi sáu đồng)

Ông K'G và bà Ka T phải liên đới nộp án phí đối với phần nghĩa vụ phải thanh toán cho NG hàng VPBank 20.350.154đ, là: 1.017.508 đồng (*Một triệu không trăm mười bảy nghìn năm trăm lẻ tám đồng*)

Ông K'G phải nộp án phí đối với phần nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty Jupiter 33.701.535đ, là: 1.685.077 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng*)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2, 3 Điều 92, Điều 147, Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng 2010; Điều 101, 103, 115, 120 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

Các Điều 117, 119, 298, 299, 303, 307, 318, 319, 320, 323, 356, 368, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty CP MBN Jupiter về việc buộc ông K'G, bà Ka T thanh toán 95% số tiền còn nợ của Hợp đồng số LN2210107022601, thanh toán 100% Thẻ tín dụng số 377-P-9887785.

Buộc ông K'G và bà Ka T phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter tổng số tiền là 386.652.921đ (ba trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn chín trăm hai mươi một đồng); gồm gốc là 280.408.650đ, lãi là 106.244.271đ.

Buộc ông K' G phải thanh toán dư nợ hợp đồng thẻ tín dụng số 377-P-9887785 với số tiền là 33.701.535đ (ba mươi ba triệu bảy trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi lăm đồng) trong đó gốc là 14,751,679 đồng, lãi là 18.949.856 đồng.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của NG hàng TMCP Việt Nam V về việc buộc ông K'G, bà Ka T thanh toán 5% số tiền còn nợ của Hợp đồng số LN2210107022601

Buộc ông K'G và bà Ka T phải thanh toán cho VPBank tổng số tiền là 20.350.154đ (hai mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn một trăm năm mươi bốn đồng) gồm gốc là 14.758.350đ, lãi là 5.591.804đ.

3. Ông K'G, bà Ka T còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh từ ngày 07/8/2026 đến ngày thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng số LN2210107022601 và Thẻ tín dụng số 377-P-9887785 trên số tiền và thời gian chậm trả cho Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và NG hàng TMCP Việt Nam V tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

4. Trường hợp, ông K'G, bà Ka T không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản tiền nêu trên thì Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và NG hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2210107022601 ngày 13/10/2022 giữa NG hàng TMCP Việt Nam V và ông K'G, bà Ka T là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: JAC; số loại N680TB1, biển kiểm soát: 49A-024.28; số khung: YNF40E1A9020023412; số máy: RRGAGV2D4NB000010 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 000143 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/09/2022 thuộc quyền sở hữu của ông K'G và bà Ka T. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay ông K'G, bà Ka T có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay.

5. Trường hợp, ông K'G, bà Ka T thanh toán đủ số tiền nêu trên thì Công ty Cổ Phần MBN Jupiter và NG hàng TMCP Việt Nam V trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông K'G, bà Ka T.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông K'G và bà Ka T phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty Jupiter 386.652.921đ, là: 19.332.646đ (mười chín triệu ba trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi sáu đồng)

Ông K'G và bà Ka T phải liên đới nộp án phí đối với phần nghĩa vụ phải thanh toán cho NG hàng VPBank 20.350.154đ, là: 1.017.508 đồng (*Một triệu không trăm mười bảy nghìn năm trăm lẻ tám đồng*)

Ông K'G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty Jupiter 33.701.535đ, là: 1.685.077 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn không trăm bảy mươi bảy đồng*)

Hoàn lại cho NG hàng TMCP Việt Nam V số tiền 8.166.000đ (*Tám triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số 0006797 ngày 27/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng – Phòng thi hành án dân sự khu vực 5.

8. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn An - Trần Đình Hiếu

Nghiêm Văn Hải

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Văn Hải

